

Số: 66/QĐ-TA

Bà Rịa, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Mai.
- Thư ký phiên họp:* Bà Hồ Thị Thắm

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 66/QĐ-TA ngày 27 tháng 6 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Bùi Thanh Q**, sinh năm: **1998**; giới tính: **Nam**; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: **6/12**; nguyên quán: **Bà Rịa – Vũng Tàu**; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: **Tổ I, ấp B, xã L, TP B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; nghề nghiệp: không.

Con ông **Bùi Thanh H** và bà **Ngô Thị T**.

Tiền án: Không.

Tiền sự: **Quyết định** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **số 17/QĐ-TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa**, thời hạn 15 tháng.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:* Ông Lý Vĩnh Bảo T1 – Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:* **Bà Võ Thị Như Điềm** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2024, Công an xã L, thành phố B kiểm tra hành chính phát hiện **Bùi Thanh Q** nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời **Q** có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy. Công an xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành test ma túy đối với **Q**, kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ

thể. Ngày 26/4/2024, Trạm Y tế xã L có Phiếu kết quả xác định Q có nghiện ma túy (loại ma túy Methamphetamine). Trước đó, Q có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 17/QĐ-TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, thời hạn 15 tháng. Ngày 26/4/2024, Q có biên bản từ chối cai nghiện tự nguyện. Ngày 26/4/2024, Ủy ban nhân dân xã L ban hành Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 08/BB-VPHC đối với Q. Ngày 26/4/2024, Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định số 97/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 03/5/2024, Ủy ban nhân dân xã L có Thông báo số 08/TB-CAX đề nghị về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Q. Ngày 09/5/2024, Ủy ban nhân dân xã L có đề nghị số 38/GĐN-UBND gửi Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q. Ngày 17/6/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B ban hành văn bản số 65/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Thanh Q.

Ý kiến của của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Sau khi có văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân xã L kèm theo hồ sơ đề nghị. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B nhận thấy: Ngày 25/4/2024, Q bị Công an xã L, thành phố B tiến hành kiểm tra, lập biên bản làm việc và cho đi xét nghiệm đã xác định được Q là người nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Q đang cư trú tại địa phương, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Theo kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 26/4/2024 của Trạm Y tế xã L thì Q nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Trước đó, Q có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 17/QĐ-TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, thời hạn 15 tháng. Trên cơ sở đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện đối với Q thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị Bùi Thanh Q:

Q sử dụng ma túy năm 2018. Ngày 25/4/2024, Q bị Công an xã L mời lên làm việc và tiến hành xét nghiệm ma túy, kết quả dương tính. Q thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, lần cuối sử dụng vào ngày 22/4/2024 và có đơn từ chối cai nghiện tự nguyện.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như sau:

- Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.
- Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng L về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của những người tham gia phiên họp; ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, thì thấy:

[1] Về thời hiệu và thẩm quyền giải quyết: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố B ban hành văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q là còn trong thời hiệu và Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa là cơ quan có thẩm quyền xem xét, áp dụng theo quy định tại Điều 6 và Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành điều tra, xác minh thực hiện đầy đủ và đúng trình tự quy định.

[3] Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thì thấy: Qua thẩm tra hồ sơ xác định Q là đối tượng nghiện ma túy trên 18 tuổi có nơi cư trú ổn định. Q **đã sử dụng ma túy từ năm 2018. Ngày 25/4/2024, Q** bị Công an xã L, thành phố B tiến hành kiểm tra, lập biên bản làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể. **Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 26/4/2024 của Trạm y tế xã L, thành phố B xác định Q** nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Q từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện. **Trước đó, Q có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 17/QĐ-TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, thời hạn 15 tháng.** Do đó, việc lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q của cơ quan có thẩm quyền là phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 56 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 32, Điều 40 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 và Điều 40, 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ.

Xét thấy, việc nghiện ma túy làm giảm sức khỏe của bản thân người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, có đủ cơ sở để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Q trong một thời gian đủ để tạo điều kiện cho đối tượng cai nghiện và học nghề cũng như giáo dục riêng và phòng ngừa nói chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Q có tiền sự theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 17/QĐ-TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, thời hạn 15 tháng chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục vi phạm thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Q tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Thanh Q.**

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này, người bị áp dụng có quyền khiếu nại; Phòng lao động Thương binh và xã hội thành phố B có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xem xét lại Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố B, Phòng Lao động - Thương binh và Xã Hội thành phố B và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Phòng LĐTB&XH thành phố Bà Rịa;
- Công an **xã Long Phước**;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Mai